

Bản án số: 36/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 3 -2026
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Minh Lý

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại Toà án nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 487/2025/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2025 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2026/QĐXXST-HN ngày 16/3/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Lê Tố O, sinh năm 1988; địa chỉ: Số C, đường N, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cước công dân: 083188000935, yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc N, sinh năm 1988; địa chỉ: Số A, tổ A, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cước công dân: 074088007972, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/09/2025, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Trần Lê Tố O trình bày:

Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh) ngày 20/4/2010.

Trong quá trình chung sống, do ông N không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng thường xảy ra bất hòa, cãi nhau, không tin tưởng, tôn trọng nhau hôn nhân không có hạnh phúc, sống chung hàng ngày chỉ là chịu đựng, các con luôn sợ hãi khi chứng kiến cha mẹ cãi nhau. Bà O và ông N không còn sống chung từ tháng 02/2025, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, bà Trần Lê Tố O yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Huỳnh Quốc N.

- Về con chung: Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N có 02 con chung tên Huỳnh Quốc A, sinh ngày 10/06/2010 và Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh ngày 07/11/2017. Sau khi ly hôn, bà Trần Lê Tố O yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Quốc N là tài xế làm việc tại Công ty TNHH C, khu công Nghiệp M, lương trung bình mỗi tháng từ 12.000.000 đồng đến 13.000.000 đồng, ngoài ra ông N còn môi giới bán xe máy cũ nên tổng thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 20.000.000 đồng. Tại đơn khởi kiện bà Trần Lê Tố O không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con vì hàng tháng ông N vẫn đóng tiền học cho các con. Tuy nhiên từ tháng 11/2025 đến nay ông N không đóng tiền học cũng không đóng góp tiền cho bà O nuôi con nên bà O yêu cầu ông N phải cấp dưỡng nuôi con tên Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh ngày 07/11/2017 mỗi tháng 2.500.000 đồng.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Huỳnh Quốc N đã được Tòa án thông báo về thời gian có mặt tham gia làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do trong toàn bộ quá trình tố tụng và tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Mâu thuẫn hôn nhân giữa bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N đã trầm trọng, không thể hàn gắn. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao hai cháu Huỳnh Quốc A, sinh ngày 10/06/2010 và Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh ngày 07/11/2017 cho bà Trần Lê Tố O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đồng thời chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn cấp dưỡng nuôi con tên Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh năm 2017 mỗi tháng 2.500.000 đồng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không tranh chấp nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

[1] Về việc vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Bà Trần Lê Tố O có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Theo địa chỉ do nguyên đơn cung cấp và Văn bản cung cấp thông tin của Công an phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, bị đơn ông Huỳnh Quốc N có đăng ký thường trú và cư trú tại địa chỉ: Số A, tổ A, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Huỳnh Quốc N theo địa chỉ nêu trên nhưng ông N không đến Tòa án tham gia tố tụng là từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20/4/2010.

Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N chung sống không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng nhau, thường xuyên cãi nhau và không còn sống chung từ tháng 02/2025 đến nay. Bà Trần Lê Tố O từ chối việc Tòa án hòa giải hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Tại biên bản xác minh ngày 07/12/2025, Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thông tin: Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N là vợ chồng sinh sống tại số nhà A, Đại lộ B, tổ A, khu phố H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống bà O và ông N có mâu thuẫn vợ chồng hay không địa phương không biết vì không nhận được tin báo hay yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Huỳnh Quốc N tham gia làm việc giải quyết vụ án ngày 18/12/2025, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải các ngày 07/01/2026, ngày 16/01/2026 và tham gia phiên tòa các ngày 16/3/2026, ngày 23/3/2026 nhưng ông N từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng và không quan tâm đến việc hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Trần Lê Tố O yêu cầu ly hôn ông Huỳnh Quốc N có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N có 02 con chung tên Huỳnh Quốc A, sinh ngày 10/06/2010 và Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh ngày 07/11/2017. Bà Trần Lê Tố O yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con. Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 18/12/2025 hai cháu Huỳnh Quốc N và Huỳnh Quốc A có nguyện vọng được sống với bà O nên Hội đồng xét xử giao 02 con cho bà O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Lê Tố O yêu cầu ông Huỳnh Quốc N cấp dưỡng nuôi con tên Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh năm 2017 mỗi tháng 2.500.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được, Tòa án sẽ quyết định mức cấp dưỡng nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng cư trú cho mỗi con.

Theo quy định tại Nghị định 74/2024/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 01/7/2024, mức lương tối thiểu vùng tại phường P, Thành phố Hồ Chí Minh nơi ông N cư trú là 4.960.000 đồng/tháng. Bà O yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con 2.500.000đồng/tháng tương đương một nửa tháng lương tối thiểu vùng nên có căn cứ chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và vay nợ chung: Bà Trần Lê Tố O không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Lê Tố O phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 180, 228, 238, 273 và Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 19, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Lê Tố O đối với bị đơn ông Huỳnh Quốc N về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Lê Tố O được ly hôn với ông Huỳnh Quốc N.

1.2 Về con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Quốc A, sinh ngày 10/06/2010 và Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh ngày 07/11/2017 cho bà Trần Lê Tố O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

1.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Huỳnh Quốc N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh năm 2017 mỗi tháng 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 23/3/2026 đến khi cháu Huỳnh Ngọc Tố Q, sinh năm 2017 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Khi Bản án có hiệu lực, kể từ ngày người được thi hành án nộp đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, ông Huỳnh Quốc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.4 Về tài sản chung và vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Lê Tố O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25^E số 0036904 ngày 11/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Ông Huỳnh Quốc N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Lê Tố O và ông Huỳnh Quốc N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Đông Hưng Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**



Đỗ Thị Lan Hương